TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC DƯƠNG** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 26/2023/QĐST-HNGĐ	*Lạc Dương, ngày 03 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Đỗ Tú N, sinh năm 1981; cư trú tại: Hẻm 17/14 TH, tổ dân phố HT, thị trấn LD, huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Lê Thạch A, sinh năm 1979; cư trú tại: Hẻm 17/14 TH, tổ dân phố HT, thị trấn LD, , huyện LD, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 và khoản 3 Điều 147của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Đỗ Tú N và ông Lê Thạch A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Đỗ Tú N và ông Lê Thạch A thống nhất giao cháu Lê Hoà Bách, sinh ngày 27/11/2020 cho bà Lê Đỗ Tú N chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi cháu trưởng thành. Ông Lê Thạch A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 8/2023.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; Quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân gia đình.

- Về tài sản chung: Bà Lê Đỗ Tú N và ông Lê Thạch A tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Đỗ Tú N và ông Lê Thạch A xác định: Vợ chồng không có nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí:

- Bà Lê Đỗ Tú N nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng theo biên lai thu tiền số 0000991 ngày 03/7/2023. Hoàn trả cho bà Lê Đỗ Tú N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa.

- Ông Lê Thạch A phải chịu 150.000 đồng tiến án phí cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tư nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Đương sự;
- VKS huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS H.Lạc Dương;
- UBND phường 6, TP Đà Lạt
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Phương Dung